

Ngày 19/10/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
HSG: Công ty TNHH Đầu tư và Du lịch Hoa Sen
 đăng ký mua 2 triệu cp

HSG - CTCP Tập đoàn Hoa Sen - Công ty TNHH Đầu tư và Du lịch Hoa Sen, cổ đông lớn đăng ký mua 2 triệu cổ phiếu HSG từ ngày 20/10 đến 18/11 theo phương thức khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, Du lịch Hoa Sen sẽ nâng sở hữu tại HSG từ 39,17 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 19,93% lên 41,17 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 20,95%.

PVD: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

PVD - Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu Khí – HĐQT thông qua việc chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ phát hành 10%, (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới). Thời gian thực hiện dự kiến từ 17/10 đến 30/11.

VPS: Trả cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 40%

VPS - CTCP Thuốc sát trùng Việt Nam - Ngày 28/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ phiếu thưởng, ngày đăng ký cuối cùng là 31/10/2016. Theo đó, cổ phiếu thưởng sẽ được trả theo tỷ lệ 40%, tương đương VPS sẽ phát hành gần 7 triệu cổ phiếu trong đợt này.

PDR: Chủ tịch HĐQT đăng ký bán toàn bộ hơn 2,51 triệu cp

PDR - CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt - Ông Nguyễn Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT, đăng ký bán toàn bộ hơn 2,51 triệu cổ phiếu PDR sở hữu, tỷ lệ 1,24% từ ngày 21/10 đến 04/11 theo phương thức thỏa thuận.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑	75.54
	Nasdaq	↑	44.01
	S&P 500	↑	13.10
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑	52.51
	DAX	↑	127.98
	CAC 40	↑	58.68
CHÂU Á 	Nikkei 225	↓	-2.76
	Hang Seng	↑	356.85
	Shanghai	↑	42.71

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 19/10/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
9 tháng đầu năm 2016, xuất khẩu sắt thép của cả nước đạt 2,53 triệu tấn (+36,8% yoy)

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, 9 tháng đầu năm 2016, xuất khẩu sắt thép của cả nước đạt 2,53 triệu tấn, thu về 1,45 tỷ USD (+36,8% về lượng và +12,6% so với cùng kỳ). Xuất khẩu nhóm hàng này nhiều nhất sang thị trường Hoa Kỳ đạt 707.702 tấn, tăng mạnh 970% so với cùng kỳ, chiếm 28% tỷ trọng. Thị trường lớn thứ 2 là Indonesia đạt 381.652 tấn, tăng 13% so với cùng kỳ, chiếm 15% tỷ trọng. Campuchia là thị trường lớn thứ 3, đạt 478.976 tấn, giảm 17,7% so với cùng kỳ, chiếm 18% tỷ trọng. Chi tiết xin xem tại: <http://vinanet.vn/thuong-mai-cha/tinh-hinh-xuat-khau-va-tieu-thu-sat-thep-9-thang-dau-nam-2016-653601.html>

Nielsen: Ngành tiêu dùng nhanh chỉ tăng 4,3% trong quý III

Theo Nielsen Việt Nam, ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) tại 6 thành phố lớn của Việt Nam (Hà Nội, TPHCM, Hải Phòng, Cần Thơ, Nha Trang và Đà Nẵng) đã chứng lại trong quý III năm nay với mức tăng trưởng 4,3% so với cùng kỳ. Cụ thể, ngành thực phẩm đạt mức tăng trưởng 7,8%, sữa tăng 1,3%, còn sản phẩm chăm sóc gia đình tăng 8,2%, sản phẩm chăm sóc cá nhân tăng 3,9% và thuốc lá tăng 5,1%. Chi tiết xin xem tại: <http://nhipcaudautu.vn/kinh-te/nganh-tieu-dung-nhanh-chi-tang-43-trong-quy-iii-3316599/>

Ngày 19/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.011 đồng, giảm 9 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 19/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.011 đồng, giảm 9 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.671 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.351 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank niêm yết giá đồng bạc xanh ở mức 22.275 – 22.345 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi so với hôm qua.

Sáng ngày 19/10: Giá vàng SJC ở mức 35,59-35,65 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h20 sáng 19/10, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 35,59 triệu đồng/lượng (mua vào) và 35,65 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng 20 ngàn đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra so với cuối giờ chiều qua. Trên thị trường châu Á, tính tới 5h10 sáng 19/10 (giờ Việt Nam), giá vàng giao ngay đứng ở mức 1.262 USD/ounce sau một phiên tăng nhanh từ 1.256 USD có lúc lên tới 1.266 USD/ounce. Vàng thế giới quy đổi hiện có giá gần 34,2 triệu đồng/lượng, chưa tính thuế và phí.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 18/10: Chỉ số Dow Jones tăng 0,42%, lên 18.161,94 điểm

S&P 500 khép lại phiên giao dịch ngày thứ Ba với mức tăng mạnh nhất trong tháng nhờ báo cáo tài chính lạc quan từ các công ty như UnitedHealth và Netflix, qua đó có thể giúp các công ty chấm dứt 4 quý sụt giảm lợi nhuận liên tiếp. Reuters đưa tin. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tăng 75,54 điểm (tương ứng 0,42%) lên 18.161,94 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 13,1 điểm (tương ứng 0,62%) lên 2.139,6 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 44,01 điểm (tương ứng 0,85%) lên 5.243,84 điểm.

Ngày 18/10: Dầu thô tăng 0,7%, lên 50,29 USD/thùng

Giá dầu thế giới trong phiên giao dịch ngày 18/10 đi lên trong bối cảnh thị trường kỳ vọng vào thỏa thuận cắt giảm sản lượng của Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC). Kết thúc phiên này, tại thị trường New York, giá dầu Brent tăng 16 xu Mỹ (0,3%) lên 51,68 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ New York kết thúc phiên giao dịch cũng tăng 35 xu Mỹ (0,7%) lên 50,29 USD/thùng.

Ngày 19/10/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+6,87/+1,01%**

Giá trị (điểm) ↑ **688.89**

Khối lượng (cp) **149,347,013**

Giá trị (tỷ đồng) **3,176.55**

Số cp tăng giá ↑ **124**

Số cp giảm giá ↓ **127**

Số cp đứng giá → **63**

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,54/+0,64%**

Giá trị (điểm) ↑ **85.54**

Khối lượng (cp) **49,978,155**

Giá trị (tỷ đồng) **473.03**

Số cp tăng giá ↑ **96**

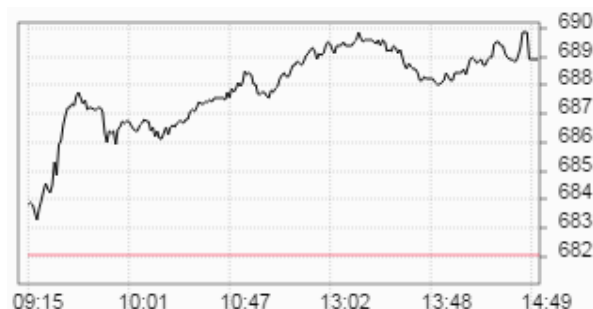
Số cp giảm giá ↓ **86**

Số cp đứng giá → **196**

TỔNG QUAN GD NĐTNN

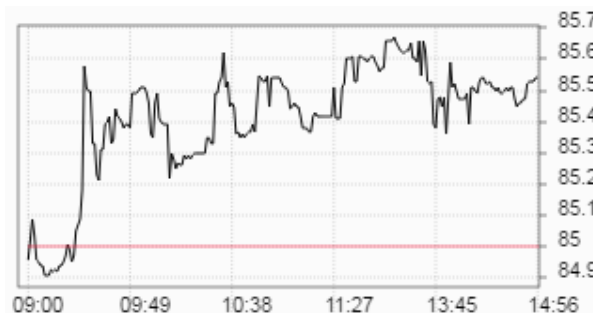
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	7,291,290	893,203
BÁN	7,445,930	968,876
MUA - BÁN	-154,640	-75,673

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
EMC	10.7	10.7	10.7	10.7	70	↑ 7.0%
HAS	8.1	8.6	8.6	8.1	45,540	↑ 7.0%
CCL	3.2	3.2	3.2	3.2	112,680	↑ 7.0%
BTT	36.3	36.3	36.3	36.3	490	↑ 6.9%
HT1	24	25.6	25.6	24	165,590	↑ 6.9%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
QNC	6.6	6.6	6.6	6.6	100	↑ 10.0%
G20	4.4	4.4	4.4	4.4	279,840	↑ 10.0%
SHB	5.2	5.6	5.6	5.1	11,000,487	↑ 9.8%
HTP	13.7	13.7	13.7	13.7	500	↑ 9.6%
THS	8.2	8.2	8.2	8.2	100	↑ 9.3%

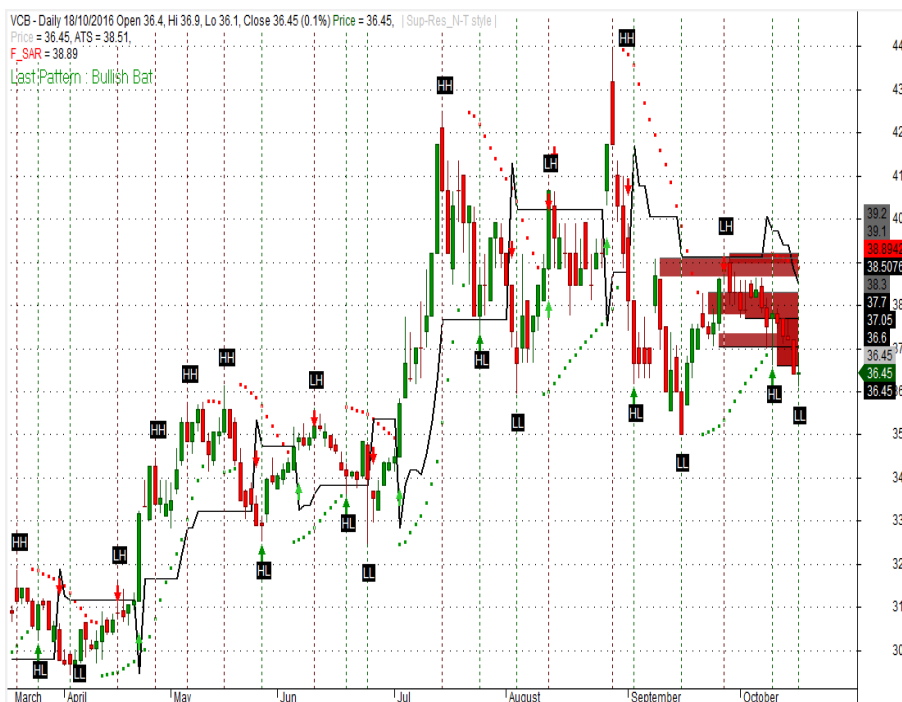
SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 19/10, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **45,65 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **mua ròng** gần **43,65 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **mua ròng** gần **2,0 tỷ đồng**.

Ngày 19/10/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 35.0 - 36.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 37.0 - 38.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 35.0 - 36.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 35.0 - 36.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 37.0 - 38.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 35.0.

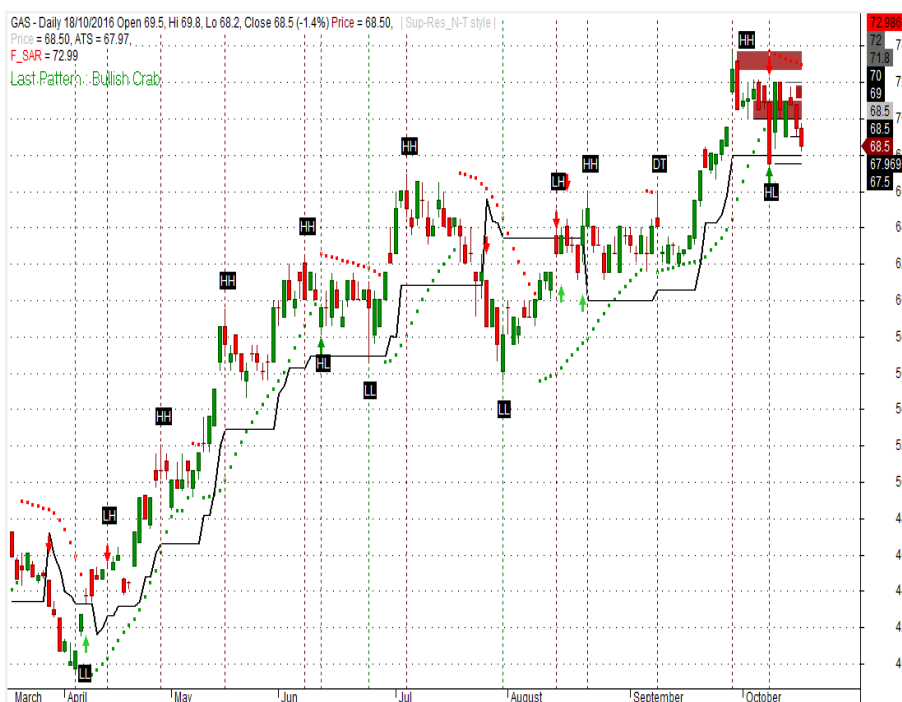
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs
MA	↓ RSI	↓ SD
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 66.0 - 68.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 70.0 - 72.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 66.0 - 68.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 66.0 - 68.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 70.0 - 72.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 66.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

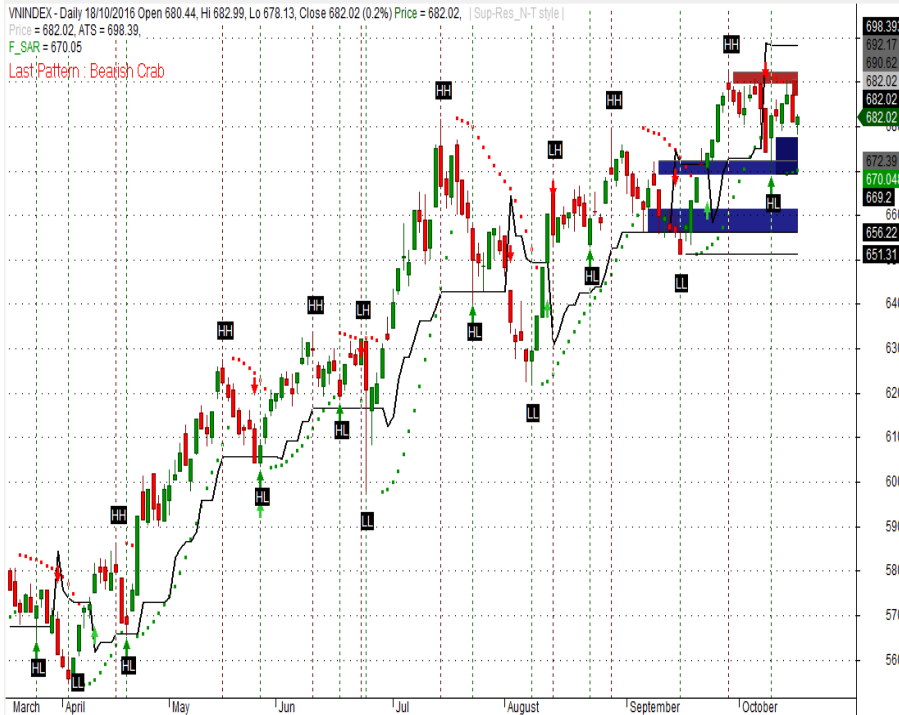
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs
MA	↓ RSI	↓ SD
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

Ngày 19/10/2016

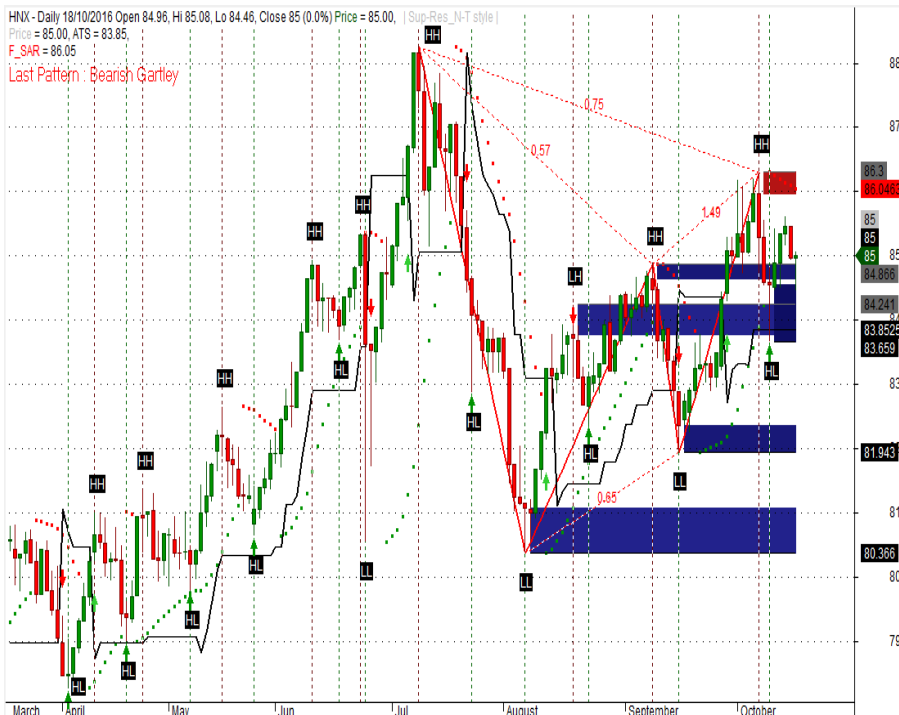
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: **675 - 680** Vùng chốt lời ngắn hạn: **685 - 690**

HNX-INDEX



Vùng mua: **84.5 - 85.0** Vùng chốt lời ngắn hạn: **85.5 - 86.0**

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 685 - 690 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 675 - 680 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 675.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 685 - 690 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo nằm ở mức 695 - 700 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	➡	ROC	⬆	BBs
MA	➡	RSI	⬆	SD
MACD	⬆	Stochastic	⬆	ATR
PSAR	⬆	%R	⬆	Volume
Aroon	⬆	MFI	⬆	Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 85.5 - 86.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 84.5 - 85.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 84.5.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 85.5 - 86.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo nằm ở mức 86.5 - 87.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

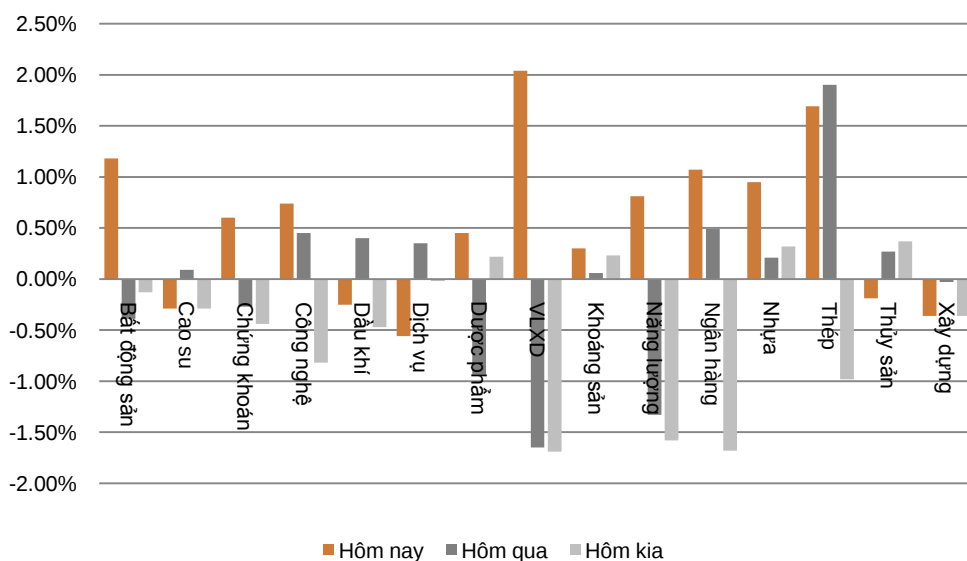
Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	➡	ROC	⬆	BBs
MA	⬆	RSI	⬆	SD
MACD	⬆	Stochastic	⬆	ATR
PSAR	⬆	%R	⬆	Volume
Aroon	⬆	MFI	⬆	Volume

Ngày 19/10/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.18%
Cao su	↓ -0.29%
Chứng khoán	↑ 0.60%
Công nghệ	↑ 0.74%
Dầu khí	↓ -0.25%
Dịch vụ	↓ -0.56%
Dược phẩm	↑ 0.45%
Vật liệu xây dựng	↑ 2.04%
Khoáng sản	↑ 0.30%
Năng lượng	↑ 0.81%
Ngân hàng	↑ 1.07%
Nhựa	↑ 0.95%
Thép	↑ 1.69%
Thủy sản	↓ -0.19%
Xây dựng	↓ -0.36%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	42.9	43.8	↑ 0.9	↑ 2.1%	654,870
	KBC	17.55	18	↑ 0.4	↑ 2.3%	4,682,080
	REE	21	21	→ 0.0	→ 0.0%	302,750
	KDH	27.6	27.1	↓ -0.5	↓ -1.8%	182,890
	HAG	5.39	5.4	→ 0.0	→ 0.0%	3,110,280
Vật liệu xây dựng	VCS	137.8	138.1	↑ 0.3	↑ 0.2%	42,000
	HT1	23.9	25.6	↑ 1.7	↑ 7.1%	165,590
	BCC	16.1	16.1	→ 0.0	→ 0.0%	396,500
	NNC	94	94.7	↑ 0.7	↑ 0.8%	31,860
	CTI	29.3	29.2	↓ -0.1	↓ -0.3%	420,180
Thép	HPG	40.7	41.3	↑ 0.6	↑ 1.5%	3,624,200
	HSG	38.35	39.4	↑ 1.0	↑ 2.6%	1,528,790
	POM	8.61	9.2	↑ 0.6	↑ 7.0%	9,090
	DTL	23.9	23.9	→ 0.0	→ 0.0%	-
	TLH	10.15	10.2	→ 0.0	→ 0.0%	274,120
	VIS	17.4	17.5	↑ 0.1	↑ 0.6%	493,160

(Cập nhật ngày 19/10/2016)

Ngày 19/10/2016

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -0.91%	↑ 3.37%	↓ -18.57%	↑ 28.76%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.49%	↓ -0.91%	↑ 4.53%	↑ 74.76%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -4.06%	↓ -1.03%	↓ -1.03%	↑ 21.85%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -4.91%	↓ -1.31%	↑ 5.67%	↑ 75.47%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 0.28%	↓ -2.33%	↓ -7.79%	↑ 100.51%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↑ 0.41%	↑ 5.88%	↓ -3.27%	↓ -9.06%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↑ 0.79%	↑ 2.82%	↓ -0.57%	↓ -3.18%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -5.90%	↓ -1.81%	↓ -0.98%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -2.27%	↑ 10.66%	↑ 4.12%	↑ 45.23%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -5.94%	↑ 0.48%	↑ 8.32%	↑ 64.34%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 0.29%	↓ -6.40%	↑ 15.48%	↑ 66.35%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.45%	↓ -0.63%	↓ -4.66%	↓ -9.27%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -0.49%	↑ 2.00%	↓ -2.46%	↑ 13.78%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -3.09%	↑ 6.76%	↑ 7.63%	↑ 10.68%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↑ 0.32%	↓ -4.97%	↓ -18.64%	↓ -38.33%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.12%	↓ -4.95%	↑ 1.70%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -2.28%	↑ 9.96%	↑ 7.26%	↑ 37.13%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 3.12%	↑ 19.70%	↑ 20.47%	↑ 47.09%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -0.26%	↓ -0.26%	↓ -15.23%	↓ -7.49%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -9.83%	↓ -22.25%	↓ -42.94%	↓ -76.20%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...
Nhận định					
Ngành Bảo hiểm là ngành có mức lợi nhuận tuần lớn nhất 3.12%. Ngành Bảo hiểm là ngành có mức lợi nhuận tháng lớn nhất 19.70%. Bảo hiểm là ngành có mức lợi nhuận quý lớn nhất 20.47%. Ngành Đường là ngành có mức lợi nhuận năm lớn nhất 100.51%.					

(Cập nhật ngày 05/10/2016)

Ngày 19/10/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑	20.2%	↑	8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	55.9	66.8	↑	28.5%	↑	7.5%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.4	11.2	↑	62.3%	↓	-21.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑	14.0%	↑	14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑	9.5%	↑	6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑	12.1%	↑	8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑	32.0%	↑	4.8%	21/09/2016	
Trung bình:									↑	4.0%	

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:									↑	30.5%	

Ngày 19/10/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 19/10/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 19/10/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 19/10/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
19/10/2016	20/10/2016	15/11/2016	QNC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	6	0.5 (9.09%)
19/10/2016	20/10/2016	18/11/2016	TNA	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	68.5	-0.5 (-0.72%)
n/a	n/a	19/10/2016	STG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 57,877,181 CP	23.05	1.5 (6.96%)
19/10/2016	20/10/2016	16/11/2016	VPS	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	n/a	n/a
19/10/2016	20/10/2016	n/a	FDG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	1.1	0 (0%)
19/10/2016	20/10/2016	07/11/2016	BSC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	33.4	0 (0%)
19/10/2016	20/10/2016	04/11/2016	TL4	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	7.5	0 (0%)
20/10/2016	21/10/2016	10/11/2016	PPS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,550 đồng/CP	12.6	0 (0%)
n/a	n/a	20/10/2016	SFG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,354,027 CP	11.5	-0.1 (-0.86%)
n/a	n/a	20/10/2016	VGC	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 42,500,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	20/10/2016	HAN	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 141,048,000 CP	n/a	n/a
20/10/2016	21/10/2016	02/11/2016	SAS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	20.6	-0.2 (-0.96%)
n/a	n/a	20/10/2016	NNB	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 15,080,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	20/10/2016	L45	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 4,800,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	20/10/2016	MDC	HNX	Giao dịch bổ sung - 6,334,394 CP	7	0 (0%)
20/10/2016	21/10/2016	n/a	MTG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	2.3	-0.1 (-4.17%)
20/10/2016	21/10/2016	22/11/2016	SD4	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	13.8	0 (0%)
20/10/2016	21/10/2016	n/a	SD4	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	12.2	0 (0%)
20/10/2016	21/10/2016	08/11/2016	VNS	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	35.8	-0.2 (-0.56%)
20/10/2016	21/10/2016	11/11/2016	VSC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	65.7	0.1 (0.15%)
n/a	n/a	20/10/2016	VIC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 484,473,162 CP	43	0 (0%)
20/10/2016	21/10/2016	n/a	STP	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100000:14999	6.8	0 (0%)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.